

Võ Thị Nhật Minh
Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

Tuần từ 21-25/9/2026: Rút ròng ETF giảm, khối ngoại bán ròng trở lại

- Giá trị rút vốn từ các quỹ ETF lớn tại thị trường Việt Nam thu hẹp xuống còn 0,8 triệu USD (so với 6,5 triệu USD trước đó), chủ yếu nhờ quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF tiếp tục thu hút được vốn.
- Khối ngoại bán ròng trở lại với 2,87 nghìn tỷ đồng (khoảng 109 triệu USD). Áp lực bán tập trung mạnh vào nhóm Tài chính và Ngân hàng trong bối cảnh các yếu tố vĩ mô đối mặt với nhiều thách thức. Các cổ phiếu SBT, MCH và BSR được mua ròng mạnh nhất, trong khi VHM, VPB và TCB chịu áp lực bán ra mạnh nhất.
- Dòng vốn ETF trong khu vực ASEAN có sự phân hóa. Trong khi Singapore và Thái Lan thu hút được vốn, các thị trường còn lại, trong đó có Việt Nam, chịu áp lực rút ròng.

Áp lực rút vốn ETF giảm nhờ quỹ SSIAM VNFIN Lead thu hút vốn

Các quỹ ETF tập trung vào thị trường Việt Nam rút ròng 0,8 triệu USD vốn trong tuần qua, thấp hơn so với mức 6,5 triệu USD trong tuần trước đó. Sự cải thiện này chủ yếu nhờ quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF tiếp tục thu hút vốn, trong khi hầu hết các quỹ ETF khác gần như không phát sinh giao dịch. Quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF tiếp tục duy trì trạng thái giao dịch cầm chừng sau đợt tái cơ cấu danh mục quy mô lớn trong thời gian gần đây.

Áp lực rút ròng mạnh nhất đến từ quỹ DCVFMVN Diamond ETF (2,2 triệu USD) và KIM Growth VNFIN Select ETF (1,7 triệu USD). Trái lại, quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF thu hút được 3,1 triệu USD vốn ròng, trong khi các quỹ ETF còn lại nhìn chung không phát sinh giao dịch.

Khối ngoại bán ròng trở lại trong tuần qua

NDT NN chuyển sang bán ròng trong tuần qua, với giá trị 2,87 nghìn tỷ đồng (khoảng 109 triệu USD), so với mua ròng 2,68 nghìn tỷ đồng (khoảng 102 triệu USD) trong tuần trước đó. Khối ngoại đã mua vào 8,32 nghìn tỷ đồng và bán ra 11,18 nghìn tỷ đồng, với giá trị giao dịch của khối ngoại chiếm 3,6% tổng giá trị giao dịch trên sàn HSX. NĐT NN bán ròng ở 4/5 phiên giao dịch trong tuần, trong đó áp lực rút vốn 1,06 nghìn tỷ đồng tập trung vào phiên thứ Tư. Tuy nhiên, các quỹ ETF lại bị rút ròng nhẹ 20,1 tỷ đồng. Các yếu tố bất lợi từ kinh tế vĩ mô toàn cầu, bao gồm lợi suất trái phiếu quốc tế neo ở mức cao và chi phí vốn tăng, tiếp tục gây áp lực lên dòng vốn ngoại đổ vào các thị trường mới nổi.

Xét theo ngành nghề (theo phân loại của FiinPro), NĐT NN tập trung bán ròng nhóm cổ phiếu Tài chính và Ngân hàng với giá trị rút ròng lần lượt đạt 1,73 nghìn tỷ đồng và 1.66 nghìn tỷ đồng. Trong khi đó, nhóm ngành Hàng tiêu dùng thu hút vốn ròng mạnh nhất, với 697 tỷ đồng, kể đến là nhóm Dầu khí với 39 tỷ đồng. Các cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất trong tuần qua bao gồm SBT, MCH, BSR, MSN, DCM, FUSSSVFL, GEE, VNM, VPL và DGW. Những cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là VHM, VPB, TCB, ACB, VIC, HPG, VCB, TCX, FPT và HDB.

Cập nhật dòng vốn quỹ ETF tại các nước ASEAN

Theo Bloomberg, dòng vốn ETF trong khu vực ASEAN tiếp tục diễn biến trái chiều trong tuần qua. Một số nước trong khu vực thu hút được vốn ròng, trong đó các quỹ ETF tại Singapore thu hút một lượng vốn ròng lớn nhất với 29 triệu USD, kế đến là Thái Lan, với 23 triệu USD. Trong khi đó, các nước khác như Malaysia, Indonesia, Philippines và Việt Nam bị rút ròng lần lượt 26 triệu USD, 16 triệu USD, 9 triệu USD và 1 triệu USD trong tuần qua.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 28/9.

Bảng 1: Top hút vốn/rút vốn trong tuần (triệu USD)

Quỹ ETF	Tổng tài sản (triệu USD)	Top 3 hút vốn	Top 3 rút vốn
DCVFMVN Diamond ETF	428.2		-2.2
KIM Growth VNFIN Select ETF	6.7		-1.7
SSIAM VNFIN Lead ETF	26.0	3.1	

Nguồn: Bloomberg, HSC

Cập nhật dòng vốn quỹ ETF (21–25/9/2026)

Giá trị rút vốn từ các quỹ ETF lớn tại thị trường Việt Nam giảm mạnh, chủ yếu nhờ quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF tiếp tục thu hút được vốn, trong khi hầu hết các quỹ khác gần như không phát sinh giao dịch. Khối ngoại quay lại vị thế bán ròng, tập trung chủ yếu vào nhóm ngành Tài chính và Ngân hàng dưới áp lực từ các yếu tố vĩ mô bất lợi diện rộng, đặc biệt là mặt bằng lợi suất trái phiếu quốc tế và chi phí vốn duy trì ở mức cao. Trong khu vực ASEAN, dòng vốn ETF tiếp tục có sự phân hóa. Trong khi thị trường Singapore và Thái Lan thu hút được vốn ròng, Malaysia, Indonesia, Philippines và Việt Nam lại bị rút ròng.

Các bảng và biểu đồ chính

Bảng 2: Dòng vốn ròng của các quỹ ETF lớn tại Việt Nam (triệu USD)

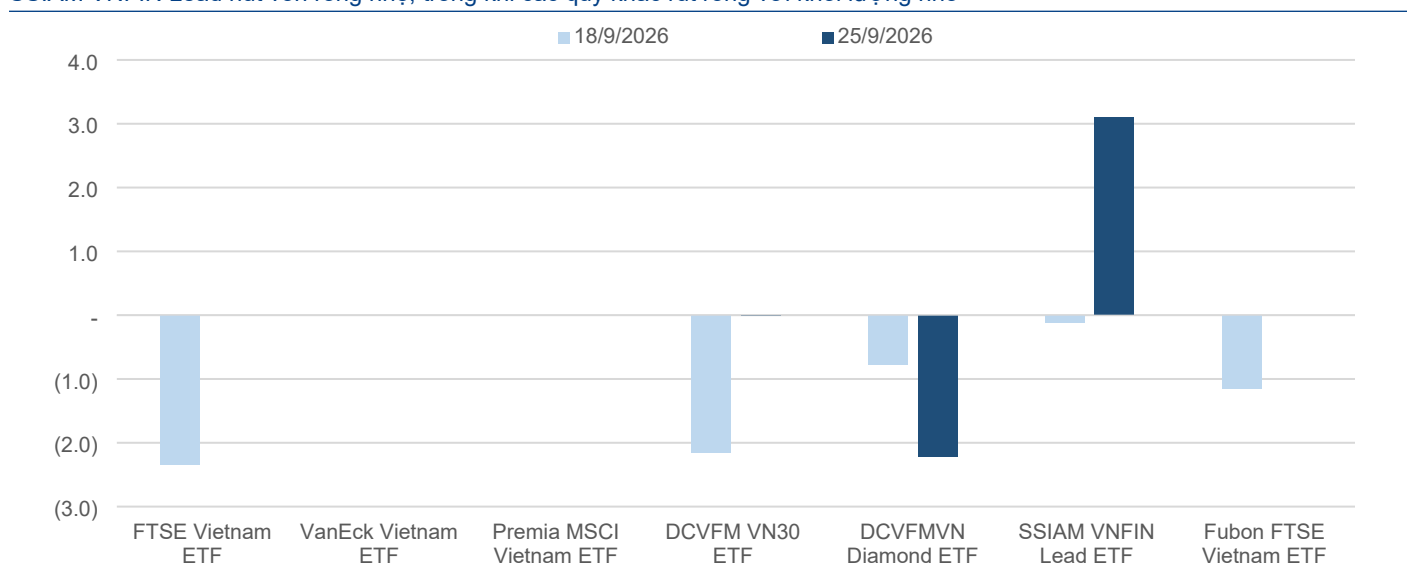
Các quỹ ETF lớn tiếp tục rút ròng nhẹ tuần trước

Quỹ ETF	Tổng tài sản (triệu USD)	NAV (USD)	Chênh lệch / Chiết khấu	Dòng vốn từ đầu tuần	Dòng vốn từ đầu tháng	Dòng vốn trong 6 tháng	Dòng vốn từ đầu năm 2026
DCVFMVN Diamond ETF	428.2	1.5	0.2%	-2.2	-1.4	-39.8	-33.5
KIM Growth VNFIN Select ETF	6.7	0.7	1.0%	-1.7	-2.3	-4.0	-4.0
DCVFM VN30 ETF	227.8	1.5	0.4%	0.0	-4.7	-15.5	-22.6
SSIAM VN30 ETF	9.8	1.1	1.5%	0.0	0.0	0.7	1.2
Mirae Asset VN30 ETF	20.2	1.0	1.0%	0.0	-0.3	-11.4	-13.8
SSIAM VNX50 ETF	7.7	1.2	0.8%	0.0	0.0	2.0	1.9
FTSE Vietnam ETF	361.0	40.5	-0.9%	0.0	-10.9	-15.2	-5.2
VanEck Vectors Vietnam ETF	501.9	17.4	-0.9%	0.0	0.0	-32.4	-52.7
Fubon FTSE Vietnam ETF	334.8	0.6	0.1%	0.0	-6.5	-86.9	-127.6
Premia MSCI Vietnam ETF	5.1	12.1	0.2%	0.0	0.0	-1.3	-1.3
KIM Growth VN30 ETF	92.4	0.6	-0.1%	0.0	-0.3	-4.8	-4.7
Global X MSCI Vietnam ETF	34.9	24.4	-1.1%	0.0	-1.3	1.3	7.2
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	4	1.4	1.4%	0.0	-1.5	-1.9	-1.5
KIM Growth VN Diamond ETF	2.7	0.5	1.4%	0.0	0.1	0.2	0.2
SSIAM VNFIN Lead ETF	26.0	1.3	-2.3%	3.1	3.4	5.3	6.2
Tổng	2,063			-0.8	-25.7	-203.8	-250.3

Nguồn: Bloomberg, HSC

Biểu đồ 3: Dòng vốn ròng trong tuần, các quỹ ETF lớn tại Việt Nam (triệu USD)

SSIAM VNFIN Lead hút vốn ròng nhẹ, trong khi các quỹ khác rút ròng với khối lượng nhỏ



Nguồn: Bloomberg, HSC

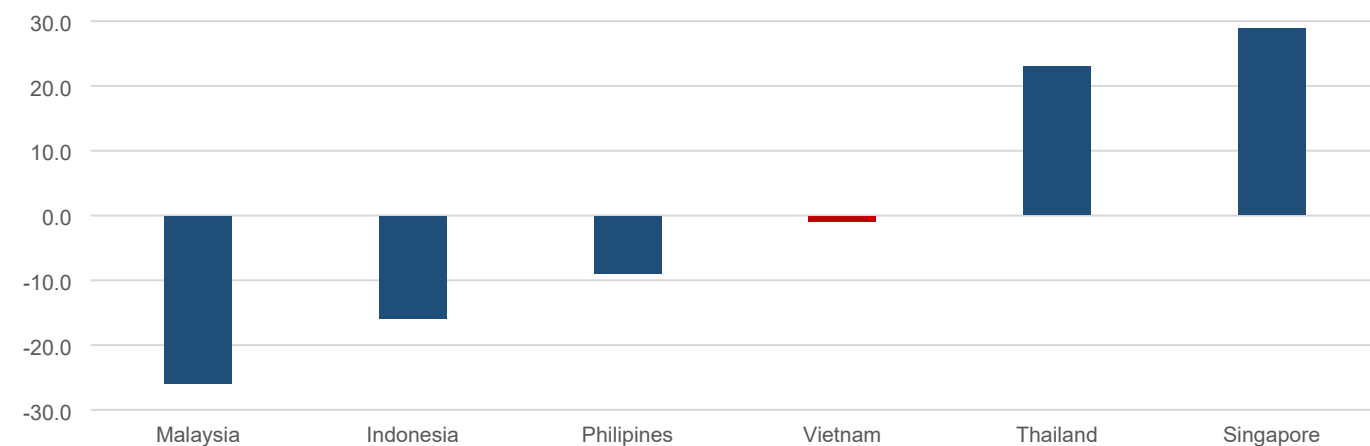
Bảng 4: Các công ty niêm yết tại Việt Nam được đề cập trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VHM	Phát triển BĐS	69,100	21,853	Tăng tỷ trọng	78,500
VCB	Ngân hàng	58,000	18,657	Mua vào	75,600
TCB	Ngân hàng	33,250	9,071	Mua vào	44,500
VPB	Ngân hàng	23,000	8,854	Mua vào	29,197
MCH	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	141,000	7,026	Nắm giữ	133,200
HPG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	20,650	6,712	Mua vào	37,300
BSR	Năng lượng - Dầu khí	30,400	5,860	Mua vào	34,000
HDB	Ngân hàng	27,800	5,357	Mua vào	33,000
VNM	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	59,800	4,811	Tăng tỷ trọng	70,600
ACB	Ngân hàng	21,400	4,782	Mua vào	28,800
FPT	CNTT	64,700	4,667	Mua vào	85,636
MSN	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	70,100	3,902	Mua vào	114,200
TCX	Chứng khoán	29,950	3,839	Mua vào	41,667
DCM	Vật liệu – Hóa chất	34,300	699	Mua vào	49,600
DGW	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	44,500	379	Mua vào	60,400

*theo HSC
Nguồn: HSC

Biểu đồ 5: Dòng vốn ròng quỹ ETF trong tuần, một số nước trong khu vực ASEAN (triệu USD)

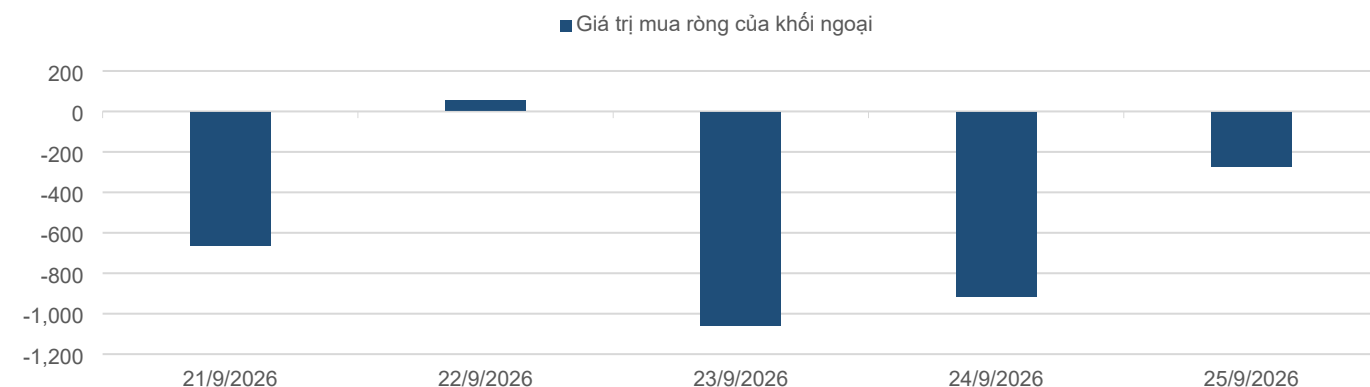
Singapore tiếp tục thu hút vốn dòng từ các quỹ ETF nhiều nhất trong khi Malaysia bị các quỹ rút ròng nhiều nhất trong tuần qua



Nguồn: FiinPro, HSC

Biểu đồ 6: Giá trị mua/bán ròng hàng ngày của NĐT NN trong tuần (tỷ đồng)

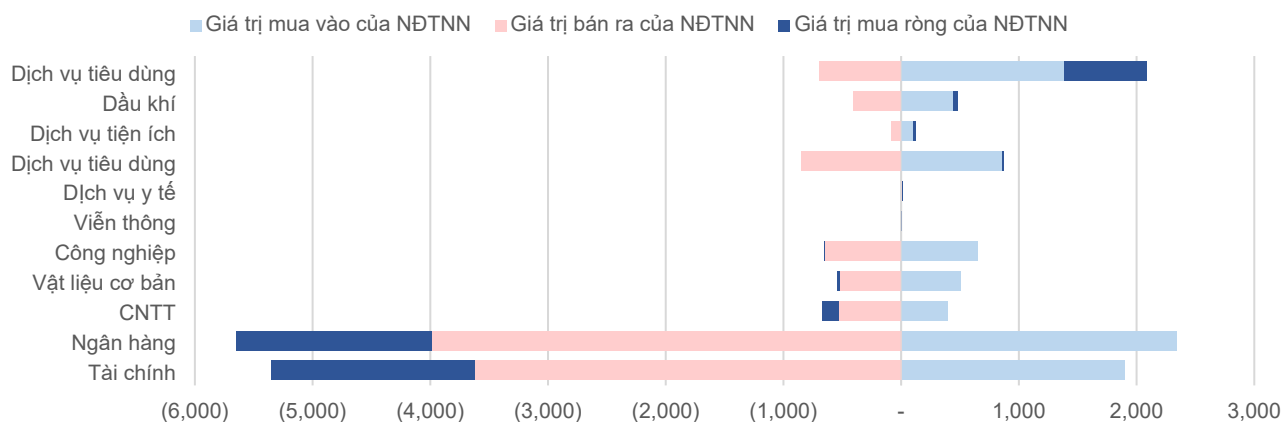
NĐTNN bán ra ở hầu hết các phiên giao dịch tuần vừa qua



Nguồn: FiinPro, HSC

Biểu đồ 7: Giá trị mua/bán trong tuần của khối ngoại theo ngành (tỷ đồng)

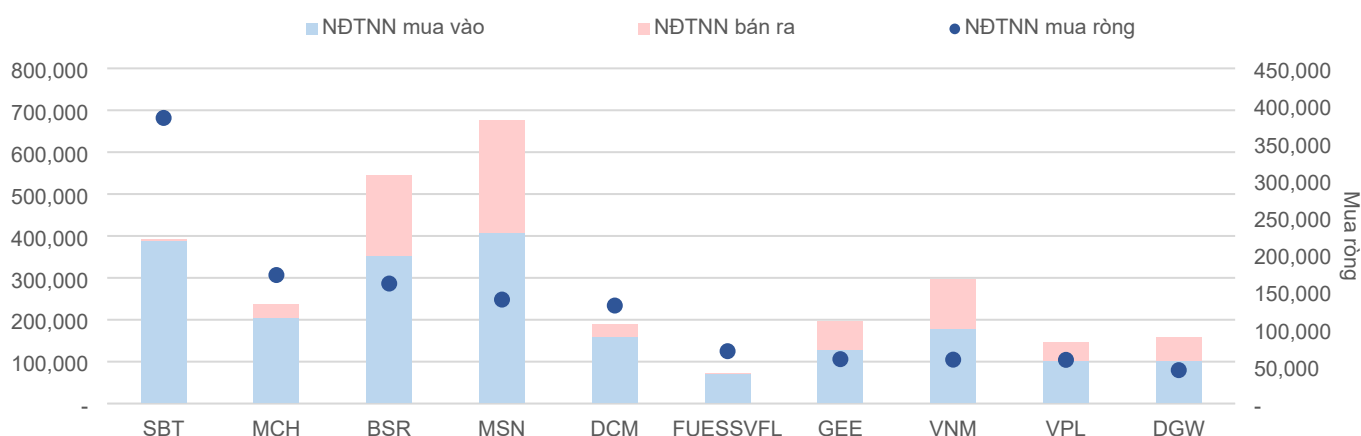
ĐTNN mua vào nhẹ cổ phiếu ngành Tiêu dùng trong khi bán ra đáng kể cổ phiếu ngành Tài chính (bao gồm BĐS) trong tuần trước



Nguồn: FiinPro, HSC

Biểu đồ 8: Top 10 cổ phiếu ĐTNN mua vào mạnh nhất trong tuần (tỷ đồng)

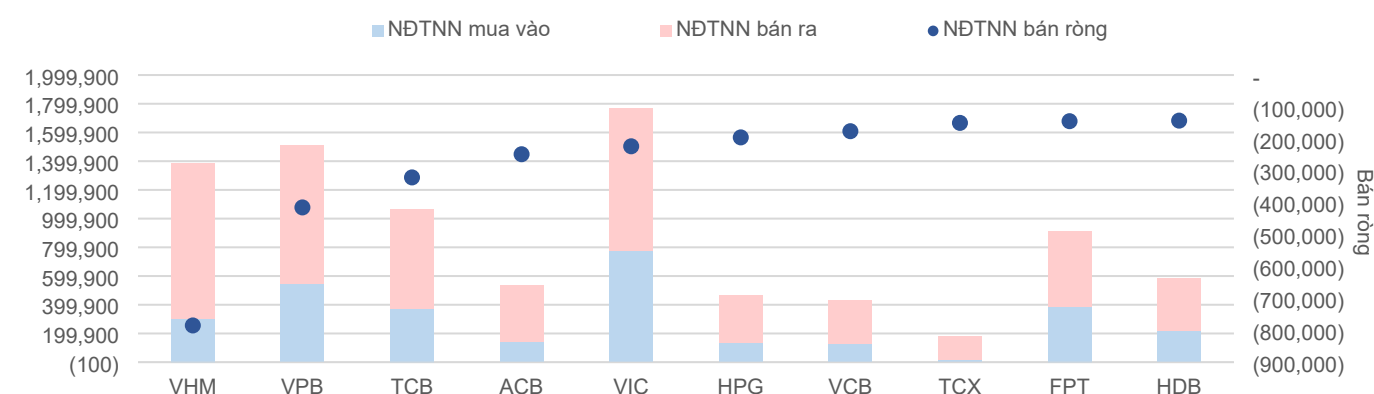
SBT, MCH và BSR được mua vào nhiều nhất



Nguồn: FiinPro, HSC

Biểu đồ 9: Top 10 cổ phiếu NĐTNN bán ra trong tuần (tỷ đồng)

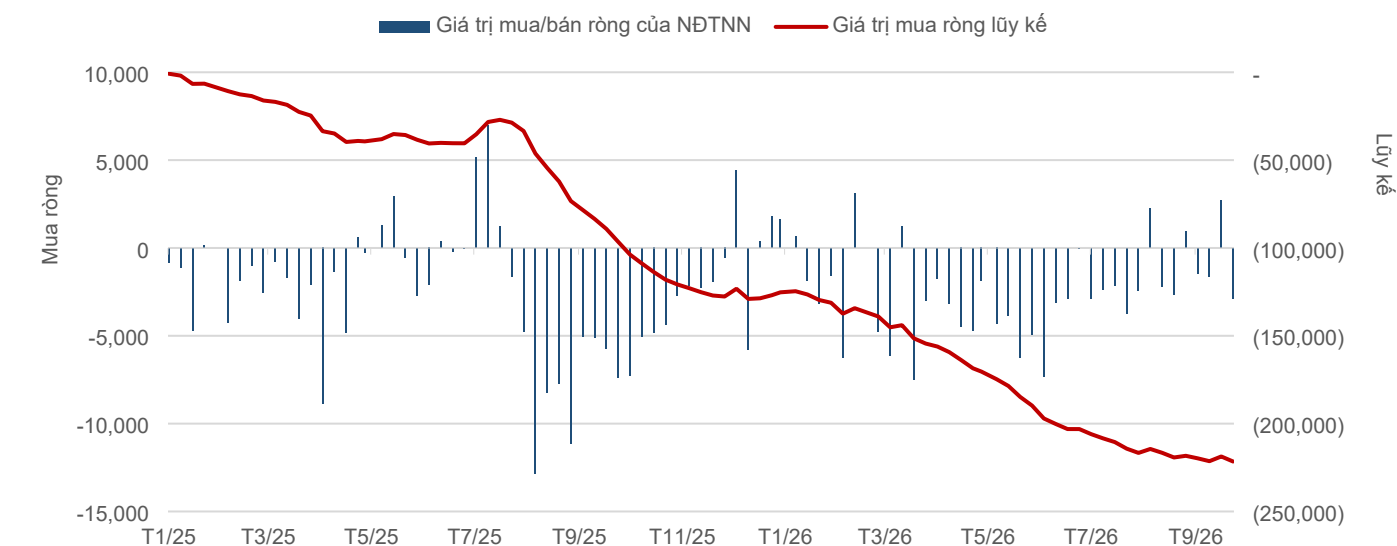
VHM, VPB, và TCB bị bán ra nhiều nhất



Nguồn: FiinPro, HSC

Biểu đồ 10: Giá trị mua/bán ròng của NĐTNN trong tuần từ đầu năm 2025 đến nay (tỷ đồng)

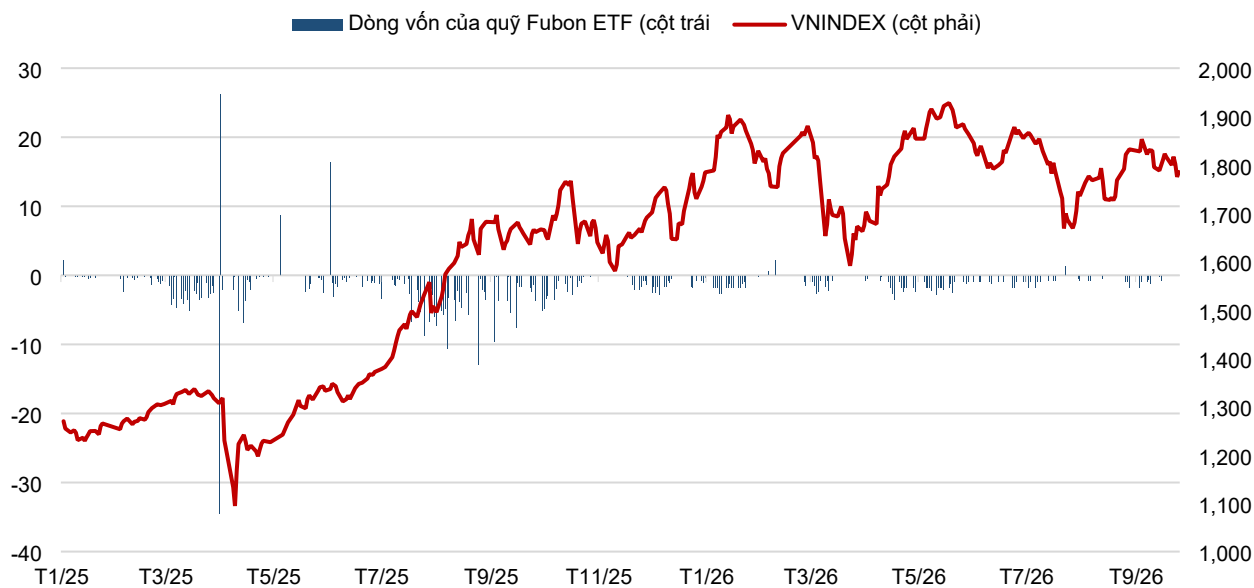
NĐTNN mua ròng 2,8 nghìn tỷ đồng trong tuần trước



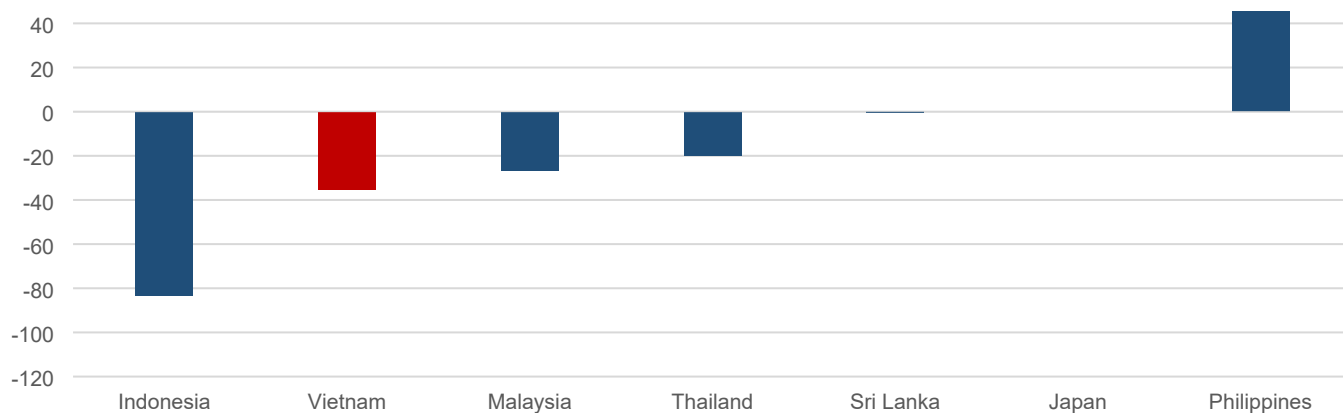
Nguồn: FiinPro, HSC

Biểu đồ 11: Dòng vốn quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF và VN-Index

Fubon FTSE VN ETF thường bán ra khi thị trường tăng điểm và ngược lại



Nguồn: Bloomberg, HSC

Biểu đồ 12: Dòng vốn ngoại tại các thị trường trong khu vực (triệu USD)

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 13: Tổng hợp thị trường trong tuần 21 – 25/9/2026

		HSX	VN30	HNX	UPCoM
INDEX PERFORMANCE					
INDEX		1,785.11	1,938.50	272.21	125.21
	Sv tuần trước (điểm %)	-30.6	-25.7	-3.1	-1.2
	Sv tuần trước (%)	-1.7%	-1.3%	-1.1%	-0.9%
Khối lượng giao dịch (cổ phiếu)		3,152,792,913	1,395,923,942	206,495,841	196,551,929
	Sv tuần trước (%)	-14.1%	-17.0%	-7.7%	11.9%
	Khối lượng giao dịch khớp lệnh	2,371,314,136	1,122,766,210	173,710,399	105,718,270
	Sv tuần trước (%)	-20.0%	-19.6%	-13.8%	-9.6%
	Khối lượng giao dịch thỏa thuận	781,478,777	273,157,732	32,785,442	90,833,659
	Sv tuần trước (%)	10.4%	-3.7%	47.3%	54.9%
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)		80,270	46,695	3,191	3,303
	Sv tuần trước (%)	-15.7%	-20.0%	-11.7%	21.4%
	Khối lượng giao dịch khớp lệnh	61,614	38,118	2,708	2,085
	Sv tuần trước (%)	-21.4%	-23.4%	-19.6%	14.5%
	Khối lượng giao dịch thỏa thuận	18,657	8,577	483	1,218
	Sv tuần trước (%)	10.6%	-0.5%	99.0%	35.4%
GIAO DỊCH CỦA NĐT NN					
GTGD của khối ngoại (tỷ đồng)		20,184	14,666	257	218
	Sv tuần trước (%)	73.4%	61.0%	48.7%	114.9%
	% tổng GTGD thị trường	25.1%	31.4%	8.1%	6.6%
	Khối ngoại mua vào	9,275	6,926	118	152
	Sv tuần trước (%)	81.7%	67.8%	83.4%	134.0%
	Khối ngoại bán ra	10,909	7,741	140	66
	Sv tuần trước (%)	67.0%	55.3%	28.2%	81.1%
	Khối ngoại mua ròng	-1,634	-815	-22	85
ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG					
Số lượng công ty niêm yết		405	30	293	729
Vốn hóa (tỷ đồng)		8,569,472	1,185,277	228,071	211,940
P/E trượt		13.5	11.4	13.7	NA
P/E dự phóng		12.4	10.8	NA	NA
P/B		2.0	2.0	1.5	NA
ROE (%)		16.04%	18.10%	11.70%	NA
ROA (%)		2.37%	2.50%	2.46%	NA

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2026.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn